

TITLE - CITRIC ACID + POTASSIUM CITRATE / POLYCITRA-K MEDICATION PATIENT INFORMATION IN VIETNAMESE

Source : U.S. NATIONAL LIBRARY OF MEDICINE

NHÃN: POTASSIUM CITRATE AND CITRIC ACIDRIC dung dịch axit monohydrat kali citrat và axit citric

XEM ẢNH TRỌN GÓI



Disclaimer : Document presented by www.911GlobalMeds.com



Express Medicine Shipments, Globally!
FOR PUBLIC INTEREST & INFORMATION ONLY.
NO BRAND OR GENERIC MEDICINE IS BEING PROMOTED
FOR SALES FROM THE CONTENT OF THIS DOCUMENT.

(Các) Mã NDC: 0121-0676-16 **Người đóng gói:**

Hiệp hội dược phẩm, Inc.

Danh mục: NHÃN HIỆU THUỐC GIẢM CÂN **Lịch**

trình DEA: Không có

Tình trạng tiếp thị: thuốc không được phê duyệt khác

TUYÊN BỐ TỪ CHỐI: Thuốc này đã không được FDA tìm thấy là an toàn và hiệu quả, và việc ghi nhãn này cũng chưa được FDA chấp thuận. [Để biết thêm thông tin về các loại thuốc không được chấp thuận, bấm vào đây.](#)

THÔNG TIN NHÃN THUỐC

Cập nhật ngày 11 tháng 1 năm 2022

Nếu bạn là người tiêu dùng hoặc bệnh nhân, vui lòng truy cập [phiên bản này](#).

XEM TẤT CẢ CÁC PHẦN

PHẦN KHÔNG ĐƯỢC PHÂN LOẠI SPL

Chỉ RX

SỰ MIÊU TẢ

Potassium Citrate và Citric Acid Oral Solution USP là một chất kiềm hóa toàn thân qua đường miệng ổn định và có mùi vị dễ chịu có chứa kali citrat và axit citric ở dạng ...

HÀNH ĐỘNG

Kali citrat được hấp thu và chuyển hóa thành kali bicromat, do đó hoạt động như một chất kiềm toàn thân. Các tác động về cơ bản là của clorua trước khi hấp thụ và của ...

CHỈ ĐỊNH VÀ SỬ DỤNG

Potassium Citrate và Citric Acid Oral Solution USP là một chất kiềm hóa hiệu quả, hữu ích trong những điều kiện cần duy trì nước tiểu kiềm trong thời gian dài, chẳng hạn như ở bệnh nhân ...

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Suy thận nặng với thiếu niệu hoặc tăng ure huyết, bệnh Addison không được điều trị, chứng u mỡ từng đợt, mất nước cấp tính, chuột rút do nóng, vô niệu, tổn thương cơ tim nặng và tăng kali máu ...

CẢNH BÁO

Liều lớn có thể gây tăng kali huyết và nhiễm kiềm, đặc biệt khi có bệnh thận. Dùng đồng thời thuốc chứa kali, thuốc lợi tiểu tiết kiệm kali ...

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA

Nên thận trọng khi sử dụng cho những bệnh nhân có lượng nước tiểu ít trừ khi có sự giám sát của bác sĩ. Như với tất cả các chất lỏng có chứa nồng độ kali cao, bệnh nhân nên ...

PHẢN ỨNG TRÁI NGƯỢC

Potassium Citrate và Citric Acid Oral Solution USP thường được dung nạp tốt mà không có bất kỳ tác dụng phụ khó chịu nào khi dùng ở liều khuyến cáo cho bệnh nhân có chức năng thận bình thường và ...

QUÁ LIỀU LƯỢNG

Việc sử dụng muối kali đường uống cho những người có cơ chế bài tiết kali bình thường hiếm khi gây tăng kali huyết nghiêm trọng. Tuy nhiên, nếu cơ chế bài tiết bị suy giảm, tăng kali máu ...

ĐIỀU TRỊ HYPERKALEMIA

Nếu tăng kali máu, các biện pháp điều trị bao gồm: (1) Loại bỏ thực phẩm hoặc thuốc có chứa kali. (2) Truyền tĩnh mạch 300 đến 500 mL / giờ ...

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Potassium Citrate và Citric Acid Oral Solution USP nên được pha loãng trong nước theo chỉ dẫn, sau đó bổ sung thêm nước, nếu muốn. Tính dễ chịu được tăng cường nếu được làm lạnh trước ...

CUNG CẤP NHƯ THẾ NÀO

Potassium Citrate và Citric Acid Oral Solution USP (từ màu hồng trong đến màu đỏ; có vị cam quýt) được cung cấp ở dạng bào chế uống sau: NDC 0121-0676-16: 16 fl oz (473 mL ...

SẢN XUẤT BỞI

Pharmaceutical - Associates, Inc. Greenville, SC 29605 - www.paipharma.com - R03 / 17

PANEL HIỂN THỊ HIỆU TRƯỞNG - NHÃN CHAI 473 ML

NDC 0121-0676-16 - Potassium Citrate - và Citric Acid - Oral Solution USP - 1100 mg / 334 mg mỗi 5 mL ...

THÀNH PHẦN VÀ SỰ XUẤT HIỆN

Thông tin sản phẩm

[XEM TẤT CẢ CÁC PHẦN](#)

TÌM NGUỒN BỔ SUNG(cũng có sẵn trong [danh mục bên trái](#))

SỰ AN TOÀN

[Báo cáo các sự kiện bất lợi](#) , [Thu hồi An toàn của FDA](#) , [Có trong sữa mẹ](#)

TÀI NGUYÊN LIÊN QUAN

[Medline Plus](#) , [Các thử nghiệm lâm sàng](#) , [PubMed](#) , [Tóm tắt dữ liệu sinh hóa](#)

THÔNG TIN THÊM VỀ THUỐC NÀY

[Xem lưu trữ gần đây](#) , [RxNorm](#) , [Nhân nguồn cấp dữ liệu RSS của nhãn](#) , [Xem \(các\) Mã NDC MỚI!](#)

